

Bản án số: 78/2023/HS-PT

Ngày: 29-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán:

Bà Huỳnh Thị Phụng

Ông Dương Ngọc T

- T5 ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Nhật Châu - T5 ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 60/2023/TLPT-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Lê Huỳnh Văn T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân T phố Tân An, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo: Lê Huỳnh Văn T, sinh ngày 17 tháng 4 năm 2000 tại Long An. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ấp V, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn Q, sinh năm 1966; Con bà Huỳnh Thị Ngọc L, sinh năm: 1968; Vợ: Hà Thị Trúc L, sinh năm: 2000; Con 01 người, sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06-10-2022 đến ngày 14-10-2022 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, trong vụ án còn có 04 bị cáo khác, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00h30' ngày 06-10-2022 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Long An phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy

Công an T phố Tân An, kiểm tra hành chính quán karaoke Dạ Hương, tại số 574, Quốc lộ 1, phường 4, T phố Tân An do bà Lương Thị Tuyết H1 làm chủ. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang: tại phòng số 03 có các đối tượng gồm: Cao Minh T1, Lê Thị Bích C2, Nguyễn Ngọc Phúc, Lê Huỳnh Văn T, Lê Trung T3, Hồ Thị Mỹ T4 và tại phòng số 04 có các đối tượng gồm: Tăng Minh T5, Hoàng Văn L2, Nguyễn Văn T6, Nguyễn Thị G và Tô Văn V đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm:

Tại phòng số 3: 01 (một) đĩa sứ bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 (một) đoạn ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000đ; 01 (một) thẻ nhựa; 01 (một) điện T4ại di động hiệu Iphone màu xanh xám loại 13 Promax.

Tại phòng số 4: 01 (một) đĩa sứ màu trắng, hình tròn, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 (một) ống trụ tròn được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cố định bằng 02 đoạn đầu lọc điều thuốc lá màu vàng; 01(một) thẻ nhựa có nhiều màu và chữ số; 01(một) điện T4ại di động hiệu Iphone 6 plus màu vàng; 01 (một) xe mô tô biển số 62P1-285.38 hiệu Luvias; Tiền Việt Nam: 3.030.000đ (ba triệu không trăm ba mươi ngàn đồng); 01(một) mảnh vỡ viên nén màu tím; 02(hai) viên nén màu tím, 03 (ba) gói nylon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Tại pH1 xét nghiệm chất ma túy ngày 06-10-2022, kết quả các đối tượng Tô Văn V, Nguyễn Thị G, Lê Trung T3, Cao Minh T1, Lê Thị Bích C2, Hồ Thị Mỹ T4, Lê Huỳnh Văn T, Tăng Minh T5, Nguyễn Văn T6, Hoàng Văn L2 và Nguyễn Ngọc Phúc đều dương tính với chất ma túy.

Qua điều tra xác định vào đêm ngày 05 rạng sáng ngày 06-10-2022 các bị cáo và các đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại 02 phòng của quán karaoke Dạ Hương, cụ thể như sau:

Phòng số 03 gồm: Cao Minh T1, Lê Thị Bích C2, Nguyễn Ngọc Phúc, Lê Huỳnh Văn T, Lê Trung T3 và Hồ Thị Mỹ T4. Các bị cáo và các đối tượng khai nhận: Vào khoảng 18 giờ ngày 05-10-2022, bị cáo Cao Minh T1, Lê Huỳnh Văn T, Nguyễn Ngọc Phúc cùng Lê Thị Bích C2 (bạn G bị cáo T) đi đánh bida tại quán gần cầu vượt số 4, đến khoảng 20 giờ thì nghỉ. Bị cáo T rủ bị cáo T1, Phúc và C2 đến quán Quê Nhà tại Công viên Thủ Thừa để nhậu, khi đến quán Quê Nhà bị cáo T điện T4ại rủ bị cáo Lê Trung T3 đến nhậu chung. Khoảng 20 phút sau, bị cáo T3 đi một mình đến quán và cùng vào ngồi bàn, khi vào bàn nhậu bị cáo T1 kêu bị cáo T3 lấy điện T4ại ra mở nhạc nghe, bị cáo T3 dùng điện T4ại mở nhạc kết nối vào loa của quán để nghe rồi bị cáo T3 rủ bị cáo T1: “nay đi chơi bát cuối đi” (có nghĩa là đi sử dụng ma túy bữa cuối), bị cáo T1 hỏi bị cáo T3: “có tiền không mà rủ”, bị cáo T3 trả lời: “không có”, bị cáo T1 nói với bị cáo T3: “không có vậy nhậu tiếp đi”. Lúc này, bị cáo T nghe thấy mới nói: “nay đi chơi đi” (nghĩa là đi sử dụng ma túy), khi nghe bị cáo T nói như vậy, bị cáo T3 và Phúc nói: “chuyến này không có tiền nên trả trễ chút”, bị cáo T1 nói với bị cáo T: “tụi nó yếu hết rồi” (nghĩa là không có tiền), bị cáo T nói với bị cáo T1: “chơi đi anh” (có nghĩa là cứ đi sử dụng ma túy, bị cáo T trả tiền trước, qua ngày sau các bị cáo khác sẽ trả tiền lại). Sau đó, bị cáo T1 điện T4ại lên quán karaoke Star tại xã Mỹ Phú, huyện Thủ

Thừa đặt phòng hát, đến khoảng 23 giờ, bị cáo T trả tiền quán nhậu và cùng cả nhóm đi xe mô tô về nhà trọ của Lê Thị Bích C2 tại ấp 3, xã Hướng Thọ Phú, T phố Tân An để cất xe và gọi xe taxi để đi. Lúc này, bị cáo T1 điện T4ại cho người tên Nhiên để xin số điện T4ại của người bán ma túy tên Tú. Sau đó, bị cáo T1 liên lạc thỏa thuận mua của Tú nửa hộp ma túy loại “khay” (Ketamine) với giá tiền là 3.100.000đ (ba triệu một trăm ngàn đồng) và 05 viên thuốc lắc (keo) với giá tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) đồng thời xin tH1 trả tiền sau và hẹn giao ma túy tại vòng xoay nghĩa trang liệt sỹ Long An. Khi xe taxi vừa đến (do bị cáo T1 gọi) đậu ngoài đường hẻm vào nhà trọ của C2, cả nhóm đi bộ ra. Lúc này, có 01 thanh niên(không rõ họ tên, địa chỉ) đến gặp bị cáo T1 đang đứng gần xe taxi và giao cho bị cáo T1 số ma túy đã thỏa thuận mua trước đó. Sau khi nhận ma túy xong, bị cáo T1 lên xe taxi ngồi ghế sau cùng với bị cáo T, T3 còn bị cáo Phúc ngồi ghế phía trước, C2 ngồi trên người bị cáo T. Lúc này, bị cáo T hỏi bị cáo T1: “giờ đi đâu anh T1?”, bị cáo T1 kêu chạy đến quán karaoke Dạ Hương. Khi đến quán cả nhóm được Lương Văn Lợi là người phục vụ của quán dẫn vào phòng số 03 và đem nước ngọt, nước suối, đĩa vào phòng theo yêu cầu. Sau đó, bị cáo T1 lấy ma túy loại “khay” đổ ra đĩa và dùng thẻ nhựa ATM cả nhuyển T các đường thẳng đồng thời đưa mỗi người 01 viên thuốc lắc để sử dụng, bị cáo T dùng tờ tiền mệnh giá 10.000đ cuộn tròn làm ống hút còn bị cáo T1, T3 uống 01 viên thuốc lắc, bị cáo T hút ma túy đầu tiên và lần lượt bị cáo T1, T3, Phúc, C2 cùng sử dụng ma túy. Trong lúc đang sử dụng ma túy, bị cáo T3 nói với bị cáo T1 cho bị cáo T3 kêu bạn G là Hồ Thị Mỹ T4 đến sử dụng ma túy chung và xin trả luôn phần tiền cho T4. Bị cáo T1 đồng ý nên bị cáo T3 điện T4ại rủ T4 đến, khi T4 đến quán karaoke Dạ Hương, T4 điện T4ại cho C2 biết và được C2 ra ngoài đón dẫn vào phòng. Khi vào phòng, T4 ngồi cạnh bị cáo T3, được bị cáo T3 đưa 01 viên thuốc lắc, T4 cầm uống vào. Trong lúc cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và bắt giữ đồng thời thu giữ số ma túy chưa sử dụng hết còn lại trong phòng cùng các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Phòng số 4 gồm: Tăng Minh T5, Hoàng Văn L2, Nguyễn Văn T6, Nguyễn Thị G và Tô Văn V. Qua điều tra xác định: Khoảng 21 giờ ngày 05-10-2022, bị cáo Tăng Minh T5 đang ở nhà trọ tại số 214, đường Nguyễn Cửu Vân, phường 4, T phố Tân An, thì nhận được điện T4ại của Tô Văn V (V1) rủ bị cáo đến quán Cá Chèo Béo 1 để ăn uống. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 62P1-285.38 đi đến quán Cá chèo béo 1 thì gặp Tô Văn V, Hoàng Văn L2, Nguyễn Văn T6 đang ngồi nhậu nên bị cáo vào ngồi cùng. Ngồi nhậu được khoảng 01 giờ đồng hồ thì V rủ cả nhóm cùng đi xuống quán karaoke Huỳnh Phương tại thị trấn Tầm Vu, huyện Châu T, tỉnh Long An để hát. Khi đi, bị cáo T5 một mình chạy xe mô tô, còn lại Tô Văn V, Hoàng Văn L2, Nguyễn Văn T6 gửi xe mô tô tại bãi gửi xe của Bru điện Long An và gọi xe taxi để đi. Lúc này, T6 có rủ thêm bạn G là Nguyễn Thị G đi cùng, khi xuống quán karaoke Huỳnh Phương ngồi hát được một lúc thì quán nghỉ. Vì vậy, bị cáo T5 rủ cả nhóm lên quán karaoke Dạ Hương tại số 574, Quốc lộ 1, phường 4, T phố Tân An để hát tiếp thì cả nhóm đồng ý. Sau đó, bị cáo T5 điện T4ại cho quán karaoke Dạ Hương đặt phòng trước và chạy xe mô tô lên. Còn lại Tô Văn V, Hoàng Văn L2, Nguyễn Văn T6, Nguyễn Thị G đi xe taxi về lại bãi

gửi xe Bru điện để lấy xe mô tô cùng đi đến quán karaoke Dạ Hương. Khi đến quán, lúc này quán đã đóng cửa, bị cáo T5 điện T4 vào quán thì được Lương Văn Lợi ra mở cửa dẫn vào phòng số 4. Trước khi vào phòng số 4, bị cáo T5 mở cốp xe mô tô lấy theo 01 gói ma túy đã nấu sẵn, 03 gói ma túy chưa nấu và 03 viên nén bỏ vào túi quần đem vào phòng. Sau khi vào phòng ngồi hát được khoảng 15 phút, bị cáo T5 nói với cả nhóm “hát hoài chán quá, em có đồ (ma túy) sẵn của người ta cho nè”. Sau đó, bị cáo kêu Lương Văn Lợi lấy cho mượn 01 cái đĩa màu trắng, khi có đĩa, bị cáo lấy 01 gói ma túy đã nấu sẵn đổ ra đĩa, lấy 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ cuộn lại làm ống hút và rủ cả nhóm hút ma túy, bị cáo T5 là người hút đầu tiên sau đó V, L2, T6, G đều tham gia sử dụng ma túy. Còn 03 viên nén, bị cáo T5 để ra trên bàn để cho mọi người ai muốn sử dụng thì lấy sử dụng. Trong lúc cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ đồng thời thu giữ số ma túy chưa sử dụng hết còn lại trong phòng cùng các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy. Sau đó, lực lượng Công an tiến hành khám xét chỗ ở của bị cáo T5 tại nhà trọ số 214 Nguyễn Cửu Vân, phường 4, T phố Tân An thu giữ các đồ vật sau:

Tại phòng số 5: 01 (một) túi nylon màu trắng sọc đỏ bên trong có chứa 17 (mười bảy) viên nén màu tím, không rõ hình dạng; 01 (một) túi nylon màu trắng sọc đỏ bên trong chứa 13 (mười ba) viên nén màu xanh không rõ hình dạng.

Tại phòng số 12: 08 (tám) túi nylon rỗng màu trắng sọc xanh đã qua sử dụng; 01 (một) viên nén màu hồng hình bánh răng tròn; 01 (một) túi nylon màu trắng sọc xanh bên trong có chứa chất bột màu đen; 01 (một) túi nylon màu trắng sọc xanh bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nylon màu trắng sọc đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nylon màu trắng sọc đỏ bên trong có chứa chất bột màu tím.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Tăng Minh T5 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Do đi chơi được nhóm bạn của Tô Văn V trả tiền ăn uống nên mới lấy ma túy ra để đãi lại, số ma túy bị cáo cất giữ và đem ra sử dụng là của cá nhân bị cáo, về nguồn gốc số ma túy là do trong thời gian làm tiếp viên tại các quán karaoke trên địa bàn T phố Tân An, bị cáo được khách cho và bị cáo để dành sử dụng cho bản thân và khi khách sử dụng ma túy không hết còn dư lại, bị cáo lấy cất giấu để dành sử dụng.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

Tại phòng số 4 của quán karaoke Dạ Hương: 01 (một) đĩa sứ màu trắng, hình tròn, bên trên có chứa chất bột màu trắng, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3A 089880; 01 (một) ống trụ tròn được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cố định bằng 02 đoạn đầu lọc điều thuốc lá màu vàng; 01 (một) thẻ nhựa có nhiều màu và chữ, số; 01 (một) điện T4 tại di động hiệu Iphone 6 plus màu vàng của Tăng Minh T5; 01 (một) xe mô tô biển số 62P1-285.38 hiệu Luvias số khung: RLCL1SK10DY006827, số máy: 1SK1-006836 của Tăng Minh T5.

Tiền Việt Nam: 3.030.000 đồng) của Tăng Minh T5;

01 (một) mảnh vỡ viên nén màu tím, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3A 089879

02 (hai) viên nén màu tím, 03 (ba) gói nylon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3A 089881

Tại phòng số 3 của quán karaoke Dạ Hương: 01 (một) đĩa sứ bên trên có chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3A 089818; 01 (một) đoạn ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000đ; 01 (một) thẻ nhựa

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu xanh, đen của Cao Minh T1.

Tại chỗ ở của Tăng Minh T5 - nhà trọ số 214 Nguyễn Cửu Vân, phường 4, T phố Tân An thu giữ:

- 01 (một) túi nylon màu trắng sọc đỏ bên trong có chứa 17 (mười bảy) viên nén màu tím, không rõ hình dạng; 01 (một) túi nylon màu trắng sọc đỏ bên trong chứa 13 (mười ba) viên nén màu xanh không rõ hình dạng. Ký hiệu M4

- 08 (tám) túi nylon rỗng màu trắng sọc xanh đã qua sử dụng; 01 (một) viên nén màu hồng hình bánh răng tròn; 01 (một) túi nylon màu trắng sọc xanh bên trong có chứa chất bột màu đen; 01 (một) túi nylon màu trắng sọc xanh bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nylon màu trắng sọc đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nylon màu trắng sọc đỏ bên trong có chứa chất bột màu tím. Ký hiệu M3

Tại Bản kết luận giám định 943/KL-KTHS ngày 13-10-2022 và 946/KL-KTHS ngày 14-10-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận như sau:

- Túi niêm phong mã số NS3A 089818: chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6570 gam, loại: Ketamine.

- Túi niêm phong mã số NS3A 089880: chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,1561 gam, loại: Ketamine.

- Túi niêm phong mã số NS3A 089881: 02 (hai) viên nén màu tím đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,7582 gam, loại MDMA; Tinh thể màu trắng đựng trong 03 (ba) túi nylon có rãnh khếp viền xanh, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 1,5451 gam, loại Ketamine; Túi niêm phong mã số NS3A 089879: các mảnh vỡ viên nén màu tím được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,1663 gam, loại MDMA; 01 (một) viên nén màu hồng hình bánh răng tròn được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3322 gam, loại: MDMA, Ketamine; Chất bột màu đen đựng trong 01 (một) túi nylon màu trắng sọc xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4598 gam, loại: MDMA; Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một)

túi nylon rãnh khép viền xanh, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0902 gam, loại: Ketamine; Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon rãnh khép viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5143 gam, loại: Ketamine; Chất bột màu tím đựng trong 01 (một) túi nylon rãnh khép viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2830 gam, loại: MDMA; 09 (chín) viên nén màu xanh và các mảnh vỡ viên nén màu xanh đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khép viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 5,1210 gam, loại Ketamine; 5 (muoi lăm) viên nén màu tím và các mảnh vỡ viên nén màu tím đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khép viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 6,8463 gam, loại MDMA.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân T phố Tân An, tỉnh Long An, đã xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Huỳnh Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Huỳnh Văn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06-10-2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13 tháng 4 năm 2023, bị cáo Lê Huỳnh Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Huỳnh Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới so với cấp sơ thẩm đã xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo Lê Huỳnh Văn T kháng cáo đúng thời hạn và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Quá trình xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Huỳnh Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng pháp luật và mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ khác, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo T.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lê Huỳnh Văn T kháng cáo đúng theo quy định của pháp luật tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội và kháng cáo của bị cáo:

Trong lúc cả nhóm gồm: Cao Minh T1, Lê Thị Bích C2, Nguyễn Ngọc P1, Lê Huỳnh Văn T và Lê Trung T3 cùng uống rượu với nhau tại quán Quê Nhà, các bị cáo T3, T1, P1 và T rủ cùng nhau mua ma túy để sử dụng chung nhưng không có tiền, T đồng ý đứng ra trả tiền trước qua hôm sau những người này sẽ lại cho T. Cả nhóm đồng ý, T1 điện T4 tại liên lạc mua ma túy của Tú (không rõ lai lịch) bán gồm: nửa hộp ma túy loại “khay” (Ketamine) với giá tiền là 3.100.000 đồng và 05 viên thuốc lắc (kẹo) với giá tiền 1.500.000 đồng, nhưng mua T4. Sau khi nhận được ma túy, khoảng 23 giờ ngày 05-10-2022 cả nhóm gồm: T1, C2, P1, T và T3 thống nhất đến quán Karaoke Dạ Hương tại số 574, Quốc lộ 1, phường 4, T phố Tân An, tỉnh Long An để cùng nhau hát Karaoke và sử dụng ma túy. Trong lúc, cả nhóm đang sử dụng ma túy, bị cáo T3 nói với bị cáo T1 cho bị cáo T3 kêu bạn G là Hồ Thị Mỹ T4 đến sử dụng ma túy chung và xin trả luôn phần tiền cho T4. Bị cáo T1 đồng ý, nên bị cáo T3 điện T4 tại rủ T4 đến, ngồi cạnh bị cáo T3, được bị cáo T3 đưa 01 viên thuốc lắc, T4 cầm uống vào. Trong lúc cả nhóm đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và bắt giữ đồng thời thu giữ số ma túy chưa sử dụng hết còn lại trong phòng cùng các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy. Xét, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung án sơ thẩm đã nêu. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Lê Huỳnh Văn T cùng với Cao Minh T1, Nguyễn Ngọc P1 và Lê Trung T3 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là xét xử đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo.

[3] Xem xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo để tuyên phạt bị cáo với mức án như trên là thỏa đáng. Mức hình phạt đối với bị cáo là khởi điểm của khung hình phạt tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ xem xét kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Từ những phân tích trên, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Huỳnh Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Huỳnh Văn T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân T phố Tân An, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo Lê Huỳnh Văn T.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Huỳnh Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Huỳnh Văn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06-10-2022.

Căn cứ: Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Huỳnh Văn T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 29-6-2023 để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng các Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban T5ờng vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Huỳnh Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- TAND T phố Tân An (02);
- VKSND T phố Tân An (01);
- CQĐT Công an T phố Tân An (01);
- Chi cục THADS T phố Tân An (01);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ****Nguyễn Thiện Tâm**